

Bản án số: 55/2022/DS-ST
Ngày 25 – 4 – 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hà

Bà Ngô Hồng Dưỡng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 25 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Lệ T, sinh năm 1991; cư trú tại: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1; cư trú tại: Ấp P, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Huỳnh Thị Lệ T tại phiên tòa, thể hiện:***

Ngày 09/01/2021 ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1 đến hỏi mượn chị T số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 600.000 đồng/tháng, thỏa thuận 01 tháng sau sẽ trả lại; đến thời gian thanh toán ông L, bà L1 trả tiền lãi 600.000 đồng và hẹn sau đó trả tiền vốn nhưng không thực hiện. Do vậy, chị T khởi kiện yêu cầu ông L, bà L1 trả số tiền 20.000.000 đồng.

**** Đối với ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1:*** Đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng đối với yêu cầu khởi kiện của chị T nhưng ông L, bà L1 không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1 đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có L1 do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông L, bà L1 là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Theo biên nhận ngày 09/01/2021 thể hiện ông L, bà L1 mượn của chị T số tiền 20.000.000 đồng và thỏa thuận 01 tháng sau sẽ trả lại. Mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L, bà L1 không có ý kiến gì về nội dung chị T khởi kiện, đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, chị T khởi kiện yêu cầu ông L, bà L1 trả số tiền 20.000.000 đồng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Theo khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông L, bà L1 phải chịu là 1.000.000 đồng (20.000.000 đồng x 5%).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Lệ T.

Buộc ông Dương Vũ L, bà Châu Mộng L1 trả cho chị T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị T cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, thì hàng tháng ông L, bà L1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông L, bà L1 phải chịu 1.000.000 đồng (một triệu đồng) (chưa nộp).

- Chị T không phải chịu. Hoàn trả cho chị T số tiền đã nộp tạm ứng 500.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011985 ngày 10/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn